

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2026-2027

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT, ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình GDPT và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT;

Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT, ngày 07/8/2026 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Quyết định số 2308/QĐ-BGDĐT, ngày 06/8/2026 của Bộ GDĐT về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 4120/QĐ-UBND, ngày 14/8/2026 của UBND tỉnh về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Công văn số 4586/SGDĐT-GDTrH, ngày 31/8/2026 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2026-2027.

2. BỐI CẢNH NĂM HỌC

2.1. Bối cảnh bên ngoài

a) Thời cơ

Đảng và Nhà nước tiếp tục xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu; công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo được đẩy mạnh, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở giáo dục đổi mới quản trị, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục.

Sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đời sống và trình độ dân trí của nhân dân từng bước được nâng lên; nhu cầu học tập và sự quan tâm của xã hội đối với chất lượng giáo dục ngày càng cao. Đây là điều kiện thuận lợi để nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục và huy động sự đồng hành của các lực lượng xã hội.

Nhà trường nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng; sự quan tâm, phối hợp của cấp ủy, chính quyền địa phương, Cha Mẹ học sinh và các lực lượng xã hội trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Thực tiễn năm học 2025–2026, sự phối hợp này đã góp phần giúp nhà trường duy trì ổn định hoạt động trong điều kiện cơ sở vật chất đặc biệt khó khăn.

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tạo cơ hội để nhà trường tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp và kỹ năng sống.

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo

tạo điều kiện để nhà trường đổi mới công tác quản trị, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; mở rộng khả năng tiếp cận học liệu và nâng cao năng lực số cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

b) Thách thức

Yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ngày càng cao, đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực số.

Yêu cầu của xã hội đối với chất lượng giáo dục ngày càng cao, đặt ra cho nhà trường nhiệm vụ tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và định hướng nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Nhận thức và mức độ đồng hành của Cha Mẹ học sinh trong giáo dục con em chưa đồng đều; việc phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh cần tiếp tục được tăng cường.

Mặt trái của kinh tế thị trường, mạng xã hội và sự phát triển nhanh của công nghệ, trí tuệ nhân tạo đặt ra những thách thức mới đối với công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, quản lý học sinh và bảo đảm an toàn trên môi trường số.

Nguồn lực tài chính dành cho các hoạt động giáo dục còn hạn chế, trong khi yêu cầu đầu tư cho đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và tổ chức các hoạt động giáo dục ngày càng cao.

Điều kiện cơ sở vật chất là thách thức rất lớn đối với nhà trường trong giai đoạn hiện nay. Do cơ sở vật chất của trường xuống cấp nghiêm trọng, không bảo đảm an toàn để tổ chức dạy học, nhà trường phải bố trí hoạt động giáo dục tại các cơ sở mượn tạm của Trường THPT Phan Bội Châu - Phan Thiết và Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo trong thời gian chờ đầu tư xây dựng mới. Việc dạy học tại nhiều địa điểm ảnh hưởng đến công tác quản lý, giảng dạy, học tập và tổ chức các hoạt động giáo dục.

2.2. Bối cảnh bên trong

a) Điểm mạnh

Trường THPT Phan Thiết được thành lập ngày 22/4/2010. Qua quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường từng bước ổn định về tổ chức, duy trì nền nếp, kỷ cương và nâng cao chất lượng giáo dục. Năm học 2025-2026, mặc dù phải tổ chức dạy học tại các cơ sở mượn tạm, nhà trường vẫn duy trì ổn định các hoạt động và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ giáo dục.

Năm học 2026-2027, Nhà trường có quy mô 44 lớp với 1.919 học sinh (*so với năm học trước tăng 02 lớp với 134 học sinh*); tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 106 người, gồm 03 cán bộ quản lý, 97 giáo viên và 06 nhân viên. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và tâm huyết với nghề.

Công tác quản trị nhà trường từng bước được đổi mới theo hướng dân chủ, khoa học, công khai và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Việc phân công nhiệm vụ, xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục được triển khai đồng bộ; các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Chất lượng giáo dục có chuyển biến tích cực, ổn định trong thời gian dài.

Công tác duy trì sĩ số được thực hiện khá tốt. Đầu năm học có 1.796 học sinh, cuối

năm còn 1.785 học sinh, giảm 11 học sinh do các nguyên nhân khách quan, chuyển học nghề; không có học sinh bỏ học giữa chừng.

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học và phát triển năng khiếu được quan tâm. Năm học 2025–2026, nhà trường có 03 học sinh đạt giải Khuyến khích kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, 01 dự án khoa học kỹ thuật đạt giải Tư cấp tỉnh, 01 dự án tham gia Cuộc thi Robocon và nhiều học sinh đạt thành tích trong các giải thể thao.

Phong trào thi đua, nghiên cứu sáng kiến và đổi mới sáng tạo trong đội ngũ được duy trì. Trong năm học, nhà trường có 07 giáo viên được công nhận giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường và 12 sáng kiến được Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác chủ nhiệm và quản lý giáo dục.

Tinh thần trách nhiệm của đội ngũ được thể hiện qua kết quả đánh giá viên chức, người lao động năm học 2025–2026: 21 người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 85 người hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có trường hợp hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

b) Điểm yếu

Năng lực chuyên môn, khả năng đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số của đội ngũ chưa thật sự đồng đều; một bộ phận giáo viên cần tiếp tục nâng cao tính chủ động, khả năng tổ chức các hình thức dạy học và giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Chất lượng giáo dục tuy có chuyển biến tích cực nhưng chưa thật sự đồng đều giữa các nhóm học sinh. Năm học 2025-2026, kết quả học tập vẫn còn 33,11% học sinh có mức Đạt và 0,50% mức Chưa đạt; kết quả rèn luyện có 3,92% học sinh có mức Đạt và 0,22% mức Chưa đạt. Đây là nhóm học sinh cần tiếp tục được quan tâm, hỗ trợ để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Chất lượng giữa các môn học và giữa các nhóm học sinh còn có sự chênh lệch. Kết quả giảng dạy năm học 2025-2026 cho thấy bên cạnh nhiều môn đạt kết quả cao, một số môn và một số khối lớp chưa đồng đều, cần tiếp tục có giải pháp nâng cao chất lượng.

Việc phải tổ chức dạy học tại nhiều cơ sở mượn tạm làm hạn chế điều kiện sử dụng phòng học bộ môn, thực hành, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, giáo dục thể chất và tổ chức các hoạt động trải nghiệm; đồng thời gây khó khăn cho công tác quản lý, bố trí thời khóa biểu và sinh hoạt chuyên môn.

3. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027 của nhà trường:

3.1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác dạy-học. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của toàn ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Chú trọng công tác truyền thông trong dạy-học, tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

3.2. Thực hiện nghiêm túc Chương trình GDPT 2018: đề cao tinh thần đổi mới, sáng tạo trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy-học; thực hiện thường xuyên, có hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy-học tích cực; chú trọng tích hợp năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo; tăng cường thực hành giúp học sinh vận dụng kiến thức-kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đảm bảo thực hiện nghiêm túc và khai thác có hiệu quả việc sử dụng bộ SGK thống nhất toàn quốc trong dạy-học các môn.

3.3. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra-đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021, ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT: đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh

phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy-học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; chú trọng việc ra đề kiểm tra định kỳ các môn học theo cấu trúc định dạng tại Quyết định 764, ngày 08/3/2024 của Bộ GDĐT; quan tâm việc kiểm tra đánh giá thường xuyên đối với học sinh trong quá trình dạy-học tại lớp.

3.4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy-học và kiểm tra-đánh giá; tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phối hợp tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; chú trọng các hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp, giáo dục STEM và nghiên cứu khoa học; nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh.

3.5. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý, hỗ trợ hoạt động dạy-học và nghiên cứu khoa học, khai thác có hiệu quả kho học liệu của ngành phục vụ cho nhu cầu tự học của học sinh và đổi mới, sáng tạo trong dạy-học của giáo viên; chú ý nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các phần mềm quản trị trường học trong đội ngũ GV và CBQL. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc học bạ số và quản trị dữ liệu giáo dục.

3.6. Tiếp tục chú trọng và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc đổi mới trong quản lý, đổi mới dạy-học, đổi mới kiểm tra-đánh giá, bảo quản và khai thác-sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy-học; tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát theo phân cấp.

4. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

4.1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục tốt, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt-học tốt; tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng tiếp cận mặt bằng giáo dục chung của cả tỉnh. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh.

4.2. Mục tiêu cụ thể

4.2.1. Quy mô, số lượng:

*** Học sinh:**

Khối	Số lớp	Học sinh			Tuyển mới	Lưu ban	Diện chính sách	Khuyết tật học hòa nhập	Khó khăn
		Tổng	Nữ	Dân tộc					
10	17	764	412	11	763	1		0	22
11	12	520	280	3	0	0		0	13
12	15	635	342	3	0	0		2	26
Cộng	44	1.919	1.016	17	763	1		2	62

*** Giáo viên:**

Stt	Bộ môn	Tổng số	Nữ	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Ngữ văn	12	11	7	12			12		
2	Toán	14	8	6	14		2	12		
3	Tiếng Anh	13	9	5	13			13		
4	Vật lý	9	6	5	9		2	7		

Stt	Bộ môn	Tổng số	Nữ	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
5	Hóa học	8	7	4	8		3	5		
6	Sinh học	4	4	2	4			4		
7	Lịch sử	4	2	3	4			4		
8	Địa lý	7	7	3	7		1	6		
9	GDKT-PL	4	4	1	4			4		
10	Công nghệ	5	4	3	5			5		
11	Tin học	8	5	4	8		2	6		
12	GDTC	4		1	4			4		
13	GDQP-AN	5		2	5			5		
Tổng số		97	67	46	97	0	10	87	0	0

*** Cán bộ-nhân viên:**

Stt	Bộ phận	Tổng số	Nữ	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Cán bộ quản lý	3	1	3	3		1	2		
2	Trợ lý TN									
3	Kế toán	1	1			1			1	
4	Văn thư	1	1		1					1
5	Thư viện	1	1	1	1				1	
6	TB-TNTH									
7	HV-GV									
8	Y tế									
9	Bảo vệ	2				2				2
10	Phục vụ	1	1			1				1
Tổng số		9	5	4	5	4	1	2	2	4

4.2.2) Chất lượng các mặt giáo dục

a) Chất lượng giáo dục:

a1. Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục:

*** Chỉ tiêu thi đua trong Cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Nội dung chỉ tiêu thi đua (Tổ CMNV đăng ký)	Ngữ văn	Toán	Vật lý - CNCN	Hóa học	Sinh học - CNNN	Lịch sử - Địa lý - KTPL	Tiếng Anh	Tin học	GDTC - QPAN	Văn phòng	Cộng
Lao động tiên tiến	12	14	11	8	7	15	13	8	9	9	106
CSTĐ cơ sở	2	1	2	3	3	4	3	3	2		23
Đề tài Sáng kiến	2	1	2	4	3	3	1	3	2		21
Thi GVCNG tỉnh			1	1		1					3
Thao giảng	1 tiết/Gv/năm học; miễn đối với Gv nam ≥ 55 tuổi và Gv nữ ≥ 50 tuổi										
Dự giờ	5 tiết/Gv/năm học (kể cả Gv kiêm nhiệm QLNN)										
Chuyên đề DH	23 chuyên đề (theo danh sách đăng ký)										
Dự giờ CĐ	Theo kế hoạch của tổ chuyên môn										

*** Chỉ tiêu tay nghề CM và thực hiện Quy chế chuyên môn:**

- Tay nghề chuyên môn: 92 Giỏi/ 97 (94,85%); 05 Khá/ 97 (5,15%)

- Thực hiện Quy chế chuyên môn: *100% Tốt + Khá.*

*** Chỉ tiêu chất lượng dạy-học:**

- Tỷ lệ đạt trung bình trở lên các môn học:

<i>Môn</i>	<i>Khối 10</i>		<i>Khối 11</i>		<i>Khối 12</i>		<i>TN.THPT 2027</i>
	<i>Đầu vào</i>	<i>2026-2027</i>	<i>2025-2026</i>	<i>2026-2027</i>	<i>2025-2026</i>	<i>2026-2027</i>	
<i>Ngữ văn</i>		80%	85,82%	85%	88,03%	95%	90%
<i>Toán</i>		80%	87,36%	81%	95,12%	93%	50%
<i>Tiếng Anh</i>		78%	82,76%	85%	93,07%	90%	40%
<i>Vật lý</i>		90%	97,77%	90%	96,05%	100%	50%
<i>Hóa học</i>		70%	82,55%	70%	92,81%	90%	70%
<i>Sinh học</i>		80%	100%	85%	100%	80%	70%
<i>Lịch sử</i>		90%	100%	90%	100%	95%	70%
<i>Địa lý</i>		90%	100%	90%	100%	95%	60%
<i>GDKT-PL</i>		90%	100%	90%	100%	95%	50%
<i>Tin học</i>		90%	99,62%	93%	100%	95%	80%
<i>Công nghệ Cn</i>		95%	100%	95%	100%	100%	80%
<i>Công nghệ Nn</i>		85%	100%	90%	100%	80%	75%
<i>GDTC</i>		100%	100%	100%	100%	100%	
<i>GDQP-AN</i>		97%	100%	98%	100%	100%	
<i>HD/TN-HN</i>		100%	100%	100%	100%	100%	
<i>HD/GDDP</i>		100%	100%	100%	100%	100%	

- Kết quả chung cuối học kỳ, cuối năm học:

<i>Nội dung</i>	<i>Cuối học kỳ I</i>	<i>Cuối năm học</i>
<i>1. Học tập:</i>		
- Từ mức Đạt trở lên	95%	99% (2025-2026: 99,50%)
- Tốt, Khá	62%	66% (2025-2026: 66,38%)
<i>2. Rèn luyện:</i>		
- Tốt, Khá	92%	96% (2025-2026: 95,85%)
<i>3. Học sinh Xuất sắc, HSG</i>	8%	9,5% (2025-2026: 9,47%)
<i>4. Tỷ lệ học sinh bỏ học</i>	0%	(2025-2026: 0,11%)
<i>5. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT 2026</i>	99,5% (2025-2026: 99,36%)	

a2. Chỉ tiêu về Đoàn thể (Đảng bộ, Đoàn TN)

*** Đảng bộ:**

- Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: **52/52** đảng viên, đạt 100%;
- Được công nhận danh hiệu **“Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”**

*** Đoàn thanh niên:**

- Đạt danh hiệu thi đua **“Đoàn trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”**

a3. Các chỉ tiêu thi đua khác:

- Danh hiệu thi đua của Nhà trường:
- + Đơn vị **“Đạt chuẩn về văn hóa”** và **“Trường học đạt chuẩn về ANTT”**
- + Trường đạt danh hiệu **“Tập thể lao động xuất sắc”**
- CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: **106/106** CBGVNV
- CBGVNV đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: **23/106** CBGV (theo danh sách đăng ký thi đua đính kèm)

b) Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, y tế học đường

b1. Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung liên quan tại Công văn số 4502/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2026 của GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh; quốc phòng, quân sự; phòng, chống khủng bố; phòng thủ dân sự năm học 2026 – 2027 và các văn bản pháp lý, các quy định hiện hành có liên quan¹;

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên công tác Giáo dục thể chất và thể thao trường học; đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của công tác Giáo dục thể chất;

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học GDTC, bố trí thời gian hợp lý, khoa học góp phần nâng cao chất lượng giờ học; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học tạo hứng thú và yêu thích môn học, không gây áp lực cho học sinh; tăng cường công tác xã hội hóa, huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, các chương trình, dự án nhằm phát triển công tác GDTC và HĐTT trường học; nội dung, chương trình giảng dạy môn học tự chọn;

- Xác định công tác phòng, chống đuối nước là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, cần được triển khai đồng bộ, nhất là trong thời gian trước, trong và sau thời điểm bắt đầu năm học mới. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là trong công tác quản lý, giáo dục và bảo đảm an toàn cho trẻ em, học sinh;

- Rà soát và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dành cho GDTC, HĐTT trong các cơ sở giáo dục; xây dựng kế hoạch phối hợp với cơ quan quản lý về thể dục, thể thao tại địa phương trong việc hỗ trợ sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn cho học sinh được tập luyện, thi đấu.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đổi mới dạy học và triển khai công tác GDTC; xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe học sinh; xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu số trong hoạt động dạy học của giáo viên, hoạt động vận động của học sinh;

- Tổ chức thực hiện chương trình môn học GDQPAN theo quy định; bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung, thời lượng và chất lượng dạy học; gắn GDQPAN với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm công dân; xây dựng môi trường dạy, học dân chủ, công bằng, kỷ cương, an toàn; thực hiện nghiêm điều lệnh, mang, mặc trang phục GDQPAN đúng quy định trong dạy, học môn học GDQPAN. Thường xuyên đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; tăng cường thực hành, trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và học liệu số trong dạy, học và quản lý;

- Công tác quân sự, quốc phòng: Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các Luật,

¹ Luật GDQPAN số 30/2013/QH13 ngày 27/6/2013; Luật Phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13 ngày 12/6/2013; Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023; Luật số 98/2025/QH15 ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về lĩnh vực quân sự, quốc phòng và các Nghị định của Chính phủ về công tác quốc phòng, quân sự; phòng, chống khủng bố; phòng thủ dân sự...Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác GDQPAN trong tình hình mới; Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên thể dục thể thao; Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên; Công văn số 3484/SGDĐT-CTrTT&CTHSSV ngày 11/7/2026 của Sở GDĐT về việc tăng cường công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đặc biệt là phòng, chống đuối nước ở trẻ em, học sinh; Công văn số 4542/SGDĐT-CTrTT&CTHSSV ngày 28/8/2026 của Sở GDĐT về việc tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống đuối nước trên địa bàn tỉnh;

Nghị định, Thông tư về công tác quân sự, quốc phòng. Ban chỉ huy quân sự nhà trường ban hành quy chế hoạt động và xây dựng Kế hoạch công tác quân sự, quốc phòng theo đúng qui định;

- Tổ chức huấn luyện, diễn tập, tập huấn lực lượng tự vệ theo quy định.

b.2. Công tác y tế học đường

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ GDĐT về công tác phòng, chống dịch bệnh (Sốt xuất huyết, tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khi,..) và các bệnh không lây nhiễm trong trường học. Phối hợp chặt chẽ với hệ thống y tế cơ sở để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh. Triển khai hiệu quả các nội dung, tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt và nha khoa học đường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về công tác y tế trường học tại Thông tư liên tịch số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Thực hiện nghiêm túc 33/2026/TT-BYT ngày 29/8/2026 của Bộ Y tế về việc quy định và hướng dẫn thi hành một số điều tại Nghị định 165/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh; công văn số 6601/BYT- PB ngày 29/8/2026 của Bộ Y tế về việc triển khai kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho người học.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện Kế hoạch hành động của Ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trường học giai đoạn 2023-2026;

- Tăng cường phối hợp truyền thông đối với học sinh và gia đình về lợi ích, tính ưu việt, nhân văn của chính sách Bảo hiểm y tế. Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tiếp tục hướng dẫn, vận động thực hiện Bảo hiểm y tế bắt buộc đối với học sinh; chú trọng bảo đảm quyền lợi được chăm sóc sức khỏe ban đầu của học sinh trong trường học và hỗ trợ học sinh khó khăn tham gia Bảo hiểm y tế. Phấn đấu đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia BHYT.

- Triển khai thường xuyên, hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục về công tác dân số trong tình hình mới, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản; phòng chống tác hại của thuốc lá (đặc biệt là tác hại của thuốc lá điện tử, thuốc nung nóng), rượu, bia đối với học sinh.

5. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

5.1. Chương trình dạy-học chính khóa

5.1.1) Thực hiện kế hoạch giáo dục:

- Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình giảng dạy :

- + Theo khung PPCT các môn học của Bộ GDĐT: các tổ CM tiếp tục chủ động xây dựng KH dạy-học bộ môn theo 35 tuần thực học (HKI: 18 tuần, HKII: 17 tuần) phù hợp với tình hình cụ thể của nhà trường và từng tổ CM, chú trọng thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập kiến thức và thí nghiệm thực hành cho HS.

- + Môn Tiếng Anh quan tâm triển khai thực hiện Đề án tăng cường dạy học ngoại ngữ và Đề án từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo kế hoạch chỉ đạo của Bộ GDĐT, của UBND tỉnh và Sở GDĐT Lâm Đồng; tổ chuyên môn Tiếng Anh là lực lượng nòng cốt để triển khai có hiệu quả hai (02) Đề án này theo KH của nhà trường

- + Môn GDTC: tổ chức dạy-học nội dung môn Bóng chuyền (thay cho môn Đá cầu), xem xét và tham mưu việc tổ chức phối hợp dạy-học môn bơi cho HS có nhu cầu.

- + GV chủ nhiệm lớp, GV phụ trách các hoạt động giáo dục theo quy định (giáo dục

ngoài giờ lên lớp, tư vấn tâm lý-công tác xã hội, hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp) xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động phù hợp với đối tượng HS và KH giáo dục chung của nhà trường.

- Tiếp tục quan tâm thực hiện nghiêm túc và nâng cao chất lượng Hoạt động TN-HN và nội dung GD địa phương cho HS các khối lớp theo hướng dẫn chỉ đạo và tài liệu của Sở GDĐT.

- Đa dạng các hình thức tư vấn, hướng nghiệp cho HS. Chú trọng việc giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục kỹ năng phát triển cho học sinh.

- Tiếp tục gắn kết chặt chẽ việc *“Làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* với việc triển khai CVD *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* và phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* nhằm tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét chất lượng và hiệu quả các hoạt động dạy-học và giáo dục trong nhà trường. Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện phong trào thi đua *“Mỗi nhà giáo, Cán bộ quản lý giáo dục giúp đỡ một học sinh có hoàn cảnh khó khăn”*.

- Quan tâm đổi mới nội dung và hình thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục NGLL, giáo dục kỹ năng sống nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập và rèn luyện, góp phần củng cố kỷ cương nề nếp, xây dựng nếp sống văn hóa, tạo môi trường học tập thân thiện, hiệu quả và tích cực cho học sinh.

5.1.2) *Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giảng dạy, giáo dục và thực hiện Quy chế chuyên môn:*

- Tiếp tục thực hiện đổi mới PPDH theo hướng triệt để hơn, sâu rộng hơn đến từng cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh:

- + Giáo viên bộ môn cần chủ động đầu tư để chỉnh lý lại nội dung phân phương pháp dạy-học theo hướng chú trọng tổ chức cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý; rèn luyện cho HS kỹ năng tự học, tự nghiên cứu SGK và tài liệu, phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của HS và vai trò chủ đạo của GV trong quá trình tổ chức dạy học; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải đối với HS; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, kỹ năng vận dụng sáng tạo, tránh ghi nhớ máy móc và không nắm vững bản chất.

- + Quan tâm hơn nữa việc dạy-học thực hành trong giờ chính khóa; bảo đảm cân đối giữa truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho HS; chú trọng liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học. Tích cực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy-học, tiếp tục đẩy mạnh giảng dạy thông qua trình chiếu đối với tất cả các môn học.

- + Quan tâm thực hiện việc đa dạng hóa các hình thức học tập cho học sinh, tổ chức giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo và an toàn mạng theo khung năng lực số, khung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho HS và các hướng dẫn liên quan.

- + Chú ý việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy-học một số môn học: Lịch sử, Địa lý, Ngữ văn, GDKT-PL theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.

- + Các tổ chuyên môn tăng cường chỉ đạo việc đổi mới PPDH thông qua công tác tự bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp, thao giảng tay nghề, Hội thi GVĐG.

Dự giờ thăm lớp: đảm bảo yêu cầu tối thiểu 5 tiết/năm học đối với mỗi GV, trong đó đảm bảo từ 2/3 số tiết dự trở lên đúng bộ môn giảng dạy. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về ghi chép, nhận xét, đánh giá- rút kinh nghiệm cụ thể sau mỗi tiết dự theo quy định, tránh đối phó hình thức.

Thao giảng: đảm bảo yêu cầu tối thiểu 1 tiết/GV, hoàn thành cuối tháng 3/2027. Tổ

chuyên môn tổ chức đánh giá xếp loại cụ thể, chậm nhất sau 2 tuần kể từ lúc thao giảng. Các tiết thao giảng phải đảm bảo ít nhất $\frac{1}{2}$ số GV của tổ tham dự.

Đối với GV chỉ tham gia giảng dạy nội dung Hoạt động TH-HN cũng phải tham gia dự giờ-thao giảng, làm căn cứ đánh giá-xếp loại cuối năm học theo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn:

+ Đảm bảo có đủ các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định:

Đối với giáo viên bộ môn gồm: Kế hoạch bài dạy (Giáo án), Sổ chủ nhiệm (nếu có chủ nhiệm theo phân công)

Đối với tổ CM gồm: Kế hoạch dạy-học tổ CM (khung PPCT các môn học), Biên bản họp tổ/nhóm chuyên môn, Hồ sơ quản lý đề kiểm tra các môn học và theo dõi kết quả kiểm tra giữa/cuối kỳ, Hồ sơ thi đua-kiểm tra đánh giá GV theo định kỳ (thể hiện ở Sổ ghi chép)

+ Từng loại hồ sơ chuyên môn cần đảm bảo yêu cầu về nội dung và hình thức:

Sổ báo giảng: lên lịch giảng dạy theo TKB từ đầu tuần (trên Vnedu)

Kế hoạch bài dạy (giáo án): soạn mới tất cả các tiết dạy, quan tâm xây dựng giáo án theo các phương pháp có khả năng phát triển năng lực của HS và có tích hợp năng lực số, năng lực AI. Giáo án được thực hiện theo mẫu quy định tại công văn số 5512 của Bộ GDĐT, được đưa lên Vnedu hàng tuần trước khi lên lớp.

Sổ điểm cá nhân: giáo viên tự thực hiện (để theo dõi quá trình học tập của HS).

Sổ chủ nhiệm lớp: theo đúng các yêu cầu chi tiết quy định.

+ Phê ký Sổ đầu bài là trách nhiệm của GVBM sau mỗi tiết dạy: chú ý ghi nhận sĩ số lớp, nhận xét-đánh giá-xếp loại tiết dạy cụ thể, khách quan, chính xác và công bằng; tránh tình trạng chỉ ghi xếp loại và ký tên. Cập nhật, thực hiện phê ký kịp thời-đầy đủ các tiết dạy bù.

+ Chấm trả bài kiểm tra cho học sinh kịp thời; đảm bảo chính xác, công bằng:

Bài kiểm tra thường xuyên: không quá 2 tuần sau thời điểm kiểm tra;

Bài kiểm tra cuối kỳ (phần tự luận): được nộp lại cho nhà trường để lưu trữ sau khi đã chấm, sửa bài cho HS; riêng bài kiểm tra định kỳ theo hình thức trắc nghiệm: được niêm phong và lưu giữ tại Ban chuyên môn sau khi đã được quét ảnh;

Việc sửa bài kiểm tra: thực hiện tại lớp theo đúng yêu cầu và hướng dẫn chỉ đạo của Sở GDĐT (lưu ý đối với môn Ngữ văn).

Thành lập Tổ xử lý bài trắc nghiệm của trường để quét bài kiểm tra chung giữa kỳ và cuối kỳ ở tất cả các môn theo hình thức trắc nghiệm, chuyển file ảnh cho các tổ CM để chấm bài theo đáp án. Bài kiểm tra sau khi được quét sẽ được niêm phong theo quy định.

+ Gởi đầy đủ, kịp thời các thông tin số liệu, báo cáo theo quy định để khỏi ảnh hưởng đến kế hoạch công tác chung của nhà trường.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về hồ sơ chuyên môn được thực hiện vào cuối năm học, theo lịch kiểm tra nội bộ của trường (tuần 30)

+ Ngoài kế hoạch kiểm tra chung của trường, các tổ trưởng CM chủ động kiểm tra đột xuất theo kế hoạch của tổ CM để đảm bảo tốt nền nếp thực hiện QCCM tại tổ;

+ Ban giám hiệu nhà trường sẽ quan tâm thực hiện thường xuyên việc kiểm tra đột xuất hồ sơ CM cá nhân của giáo viên trong năm học.

+ Phân cấp kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân:

Tổ trưởng CM kiểm tra hồ sơ của tất cả GVBM trong tổ CM theo định kỳ và đột

<i>Môn</i>	<i>10A</i>	<i>10B</i>	<i>10C</i>	<i>11A</i>	<i>11B</i>	<i>11C</i>	<i>12A</i>	<i>12B</i>	<i>12C</i>	<i>12D</i>
Địa lý		X (CĐ)			X			X	X	X
GDKT-PL			X (CĐ)			X				X (CĐ)
Vật lý	X (CĐ)	X (CĐ)		X (CĐ)	X (CĐ)		X (CĐ)	X (CĐ)		
Hóa học	X (CĐ)		X (CĐ)	X (CĐ)		X (CĐ)	X (CĐ)		X (CĐ)	
Sinh học	X			X			X		X	X (CĐ)
C.nghệ NN			X			X				X
C.nghệ CN		X			X			X		
Tin học	X	X	X	X	X (CĐ)	X (CĐ)	X	X (CĐ)	X (CĐ)	

5.3. Phân phối chương trình dạy-học theo từng học kỳ/môn học

(Theo Kế hoạch dạy-học các bộ môn đã được Hiệu trưởng phê duyệt- Phụ lục 1)

5.4. Các hoạt động giáo dục

5.4.1) Công tác giáo dục tư tưởng, chính trị

a. Mục tiêu:

- Quán triệt đầy đủ các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, văn bản của Ngành;

- Giáo viên có nhận thức, tư tưởng đúng đắn; có tinh thần, trách nhiệm cao trong dạy học, giáo dục học sinh; tích cực học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ nhận thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tiếp tục rèn luyện đạo đức, lối sống để trở thành tấm gương sáng cho học sinh noi theo;

- Học sinh có ý thức, động cơ, thái độ học tập đúng đắn, phương pháp học tập đạt hiệu quả; tăng cường kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, học tập; có đạo đức, lối sống tốt, tinh thần yêu nước, yêu dân tộc, bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Quán triệt đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước và quy định của ngành, ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, triển khai và thực hiện nghiêm túc quy định Nhà nước về lĩnh vực giáo dục (quy định về chương trình, nhân sự, tài chính, dạy thêm học thêm, quy định về đánh giá xếp loại học sinh...) tích cực phòng chống các tệ nạn xã hội...chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm về giữ gìn, bảo vệ chủ quyền Tổ quốc.

- Tổ chức tốt hoạt động “*Tuần sinh hoạt công dân đầu năm*” nhằm giúp học sinh làm quen với thầy, cô giáo, bạn bè, điều kiện học tập, chương trình trung học phổ thông và phương pháp học tập tích cực; xây dựng ý thức tự hào về lịch sử nhà trường; cố gắng xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực và hiệu quả của học sinh, đặc biệt quan tâm đối với học sinh lớp 10,12.

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ đề, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn nền nếp, kỷ cương học đường; thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập ở các di tích lịch sử, di tích văn hóa, phát huy vai trò của hoạt động tư vấn tâm lý học đường.

- Tiếp tục tổ chức tốt, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ, các hội thi năng khiếu văn nghệ, thể dục-thể thao; hội thi tin học trẻ; tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi: Học sinh giỏi cấp tỉnh, Tin học trẻ, Sáng tạo KHKT,...; tham gia các hoạt động giao lưu theo hướng phát huy sự chủ động và sáng tạo của học sinh; đảm bảo các hoạt động ngoại khóa, hoạt động thực tiễn nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, giúp học sinh hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống và tinh hoa

văn hóa thể giới.

- Tiếp tục gắn kết chặt chẽ việc “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” với việc triển khai cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Sức sống mới-diện mạo mới của nhà trường*” nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét chất lượng và hiệu quả các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường. Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “*Mỗi nhà giáo, Cán bộ quản lý giáo dục giúp đỡ một học sinh có hoàn cảnh khó khăn*”.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh qua các hoạt động phong trào, hoạt động cộng đồng. Quan tâm đổi mới nội dung và hình thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục NGLL, giáo dục kỹ năng sống nhằm thúc đẩy HS hứng thú học tập và rèn luyện, góp phần củng cố kỷ cương nề nếp, xây dựng nếp sống văn hóa, tạo môi trường học tập thân thiện, hiệu quả và tích cực cho HS.

5.4.2) Công tác QLNN, an ninh-an toàn trường học

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 06-CT/BCA-V05 ngày 07/5/2025 của Bộ Công an về việc nâng cao chất lượng hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới.

- Quan tâm thực hiện qui chế phối hợp với Công an địa phương, PCCC khu vực, cơ quan y tế, vệ sinh phòng dịch, trường học an toàn.

- Nhà trường chủ động liên hệ với công an phường Phú Thủy, Phan Thiết xây dựng quy chế phối hợp và kế hoạch kiểm tra an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, kiểm tra an ninh trật tự sau giờ tan trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học thông qua việc xây dựng kế hoạch hoạt động của đội TNXXK, kế hoạch an toàn trường học, đăng kí trường chuẩn về an ninh trật tự; tiếp tục xây dựng và phát triển tổ tự quản, tự phòng về PCCC.

- Ra quân kiểm tra an toàn giao thông, an ninh trật tự trong đầu năm học; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục ý thức của học sinh về việc đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường.

- Đoàn thanh niên xây dựng các chương trình ngoại khóa, kế hoạch tổ chức tuyên truyền phòng chống ma túy trong học đường bằng các hình thức linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, an ninh mạng; giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Đặc biệt quan tâm công tác phòng chống bạo lực trong nhà trường, đảm bảo 100% học sinh an toàn tại môi trường học đường.

5.4.3) Công tác phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HSG, ôn thi tốt nghiệp

- Quan tâm thực hiện việc phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HSG, ôn tập thi tốt nghiệp THPT: theo hình thức dạy-học 2 buổi/ngày.

+ Phụ đạo HS yếu: quan tâm đối tượng học sinh chưa đạt yêu cầu các bộ môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh.

+ Bồi dưỡng HSG các môn học: các tổ CM chọn đội tuyển HSG các môn, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tham dự kỳ thi HSG 12 cấp tỉnh (tháng 01/2027)

+ Ôn thi tốt nghiệp THPT: 3 tuần, cuối năm học. Các tổ CM xây dựng KH ôn tập cụ thể, chú ý ôn tập một số nội dung kiến thức bộ môn thuộc chương trình khối 10, 11 theo hướng dẫn chỉ đạo của Bộ và Sở GDĐT.

Các nội dung dạy-học 2 buổi/ngày sẽ được xây dựng thành kế hoạch cụ thể, để có cơ sở thanh toán chế độ giờ dạy cho GVBM cuối năm học.

5.4.5) Tham gia các cuộc thi HSG, KHKT, Tin học cấp tỉnh

- Chỉ tiêu dự thi HSG lớp 12 cấp tỉnh năm học 2026-2027: đạt giải các môn tham gia dự thi (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GDKT-PL, Tiếng Anh, Hóa học, Sinh học, Tin học)
- Thi KHKT cấp tỉnh: dự án KHKT đã được đánh giá cấp trường.
- Thi Tin học trẻ: tổ Tin học lập kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng HS.
- Chỉ tiêu dự thi KHKT, Tin học trẻ cấp tỉnh: có HS tham gia dự thi đạt giải.

5.4.6) Hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao

- Ban văn nghệ xây dựng kế hoạch hoạt động năm, lồng vào các buổi tập huấn kỹ năng sinh hoạt tập thể hằng tháng, các hoạt động văn thể mỹ vào đợt thi đua, các ngày kỷ niệm,... làm cho HS thêm yêu quý và gắn bó với mái trường.
- Phối hợp Đoàn thanh niên Tổ chức giải bóng đá mini nam nữ lần II năm học 2026 - 2027.

- Tuyển chọn học sinh để luyện tập tham gia tập luyện thi đấu Hội khỏe phù đồng cấp tỉnh năm học 2026 - 2027.

- Phối hợp Đoàn thanh niên Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao theo hướng dẫn của nhà trường và cấp có thẩm quyền.

5.4.7) Hoạt động tư vấn tâm lý học đường

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GD&ĐT về công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trường phổ thông; *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT ngày 15/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chi tiết về công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học*; đồng thời căn cứ vào *nhiệm vụ giáo dục, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh THPT và tình hình thực tiễn của nhà trường*. Công tác tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội tại trường THPT Phan Thiết hoạt động dựa trên nguyên tắc bảo mật, thân thiện, tôn trọng, yêu thương; không phán xét, không kỳ thị, không phân biệt đối xử; lấy học sinh làm trung tâm; tôn trọng quyền được tham gia, tự nguyện và tự quyết định của học sinh; bảo đảm an toàn, quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh; bảo mật thông tin tư vấn theo quy định của pháp luật; ưu tiên phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ kịp thời. Phương châm hoạt động “*Lắng nghe - thấu hiểu - Đồng hành - Bảo mật - Trao quyền*”.

Với mục tiêu xây dựng môi trường giáo dục “*An toàn, kỷ cương, nhân văn và hạnh phúc*”, trong đó học sinh được lắng nghe, tôn trọng, bảo vệ và hỗ trợ kịp thời; giúp học sinh phát huy điểm mạnh, chủ động thích ứng và từng bước vượt qua giới hạn của bản thân, không ai bị bỏ lại phía sau. Trường THPT Phan Thiết tiến hành xây dựng kế hoạch hoạt động công tác tư vấn học đường và công tác xã hội năm học 2026 – 2027, cụ thể như sau:

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được của năm học trước, duy trì và phát triển các hoạt động tư vấn, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi để học sinh mạnh dạn đến tư vấn khi gặp khó khăn, vướng mắc mà bản thân không thể tự giải quyết.

- Gửi thư ngỏ, nội dung tư vấn, hình thức, địa điểm đến tư vấn; công khai quy trình tiếp nhận, tư vấn; nhấn mạnh tính “an toàn, bảo mật” để học sinh mạnh dạn, chủ động liên hệ khi cần hỗ trợ.

- Công khai các kênh tiếp nhận thông tin để học sinh chủ động liên hệ: trực tiếp, trực tuyến, hòm thư, đường dây nóng, tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111.

- Tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu, tâm tư, nguyện vọng, khó khăn của học sinh vào đầu năm học để có kế hoạch hỗ trợ kịp thời.

- Thiết lập mạng lưới cộng tác viên tư vấn tại các lớp. (GVCN chọn lọc, đề cử 2 học sinh/mỗi lớp).

- Trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng cơ bản, phù hợp với lứa tuổi THPT, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, kỷ cương, nhân văn và hạnh phúc, nói không với bạo lực qua một số chuyên đề như: Văn hóa ứng xử trong học đường, “An toàn trên môi trường mạng - Nhận diện để tự bảo vệ”; “Hiểu để bảo vệ mình - Giới tính, sức khỏe sinh sản và ranh giới an toàn”; Tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khối 12 “Nghề tương lai của em”; Ý nghĩa “Ngày Công tác xã hội Việt Nam - 25/3”...

- Phối hợp với Đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm, Ban quản lý nền nếp thực hiện một số hoạt động trọng tâm như: “*Văn hóa ứng xử trong học đường, phòng chống bạo lực học đường*”; tìm hiểu về “*Bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới*”; tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khối 12 “*Hiểu mình - Chọn đúng - Dám đi*”; Hoạt động kỉ niệm “*Ngày Công tác xã hội Việt Nam - 25/3*”...

- Tiếp tục khơi dậy và lan tỏa tinh thần đoàn kết, tương trợ, trách nhiệm và sẻ chia trong học sinh qua hoạt động “*Tặng lại sách giáo khoa cho em*” vào cuối năm học.

- Phối hợp với Ban khuyến học, Đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm, tiếp nhận và có kế hoạch hỗ trợ kịp thời trường hợp học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học; kết nối các nguồn lực hỗ trợ hợp pháp theo điều kiện thực tế.

- Phối hợp với Ban quản lý nền nếp, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên, cha mẹ học sinh và các bộ phận đoàn thể khác trong công tác tư vấn, giáo dục và hỗ trợ học sinh.

5.4.8) Hoạt động ngoại khóa, GDNGLL

Triển khai và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2026–2027 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn có liên quan; chủ động cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường trong thời gian mượn cơ sở để tổ chức dạy học, bảo đảm duy trì nền nếp, kỷ cương, chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục học sinh.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giáo dục trải nghiệm và sinh hoạt tập thể theo hướng gọn nhẹ, linh hoạt, thiết thực và hiệu quả, ưu tiên các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất hiện có; không tổ chức tập trung đông học sinh tại sân trường khi điều kiện cơ sở không bảo đảm, tăng cường tổ chức theo lớp, theo khối, theo nhóm hoặc lồng ghép trong các tiết học, hoạt động giáo dục và các nền tảng trực tuyến khi phù hợp.

Đoàn Thanh niên phối hợp với Ban Quản lý nền nếp, Ban Văn nghệ và giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề từng tháng, bảo đảm phù hợp với điều kiện trường học tạm. Các nội dung sinh hoạt tập thể, tuyên truyền, giáo dục truyền thống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, ý thức chấp hành nội quy, trách nhiệm công dân và ý thức cộng đồng được chuyển đổi linh hoạt từ hình thức sinh hoạt dưới cờ tập trung sang các hình thức sinh hoạt theo lớp, theo khối hoặc trực tuyến, khi cần thiết. Qua đó góp phần hình thành và củng cố nền nếp, kỷ cương; phát triển phẩm chất, năng lực, thể chất, tinh thần, năng khiếu và kỹ năng sống cho học sinh.

5.4.9) Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp

GVCN phối hợp với Ban Quản lý nền nếp nhà trường, Đoàn Thanh niên và các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng cho học sinh trong năm học 2026–2027, bảo đảm thiết thực, an toàn, tiết kiệm và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường trong thời gian mượn cơ sở học

tạm.

Đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, ưu tiên các hoạt động có thể thực hiện tại lớp học, theo nhóm, theo khối hoặc tại các địa điểm phù hợp ngoài nhà trường; tăng cường các hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn đời sống, học tập, nghề nghiệp và cộng đồng, không phụ thuộc vào sân trường hay các khu vực tập trung đông học sinh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng số trong tổ chức hoạt động trải nghiệm khi phù hợp; xây dựng các hoạt động trực tuyến, cuộc thi, diễn đàn, sản phẩm số, video, bài thuyết trình... nhằm tạo cơ hội để học sinh được tham gia ngay cả khi điều kiện tổ chức tập trung còn hạn chế.

Đa dạng hóa các hình thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh, bảo đảm công tác hướng nghiệp được thực hiện thường xuyên, liên tục và phù hợp với đặc điểm tâm lý, năng lực, sở thích và điều kiện thực tế của từng nhóm học sinh. Lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh trong các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt lớp và các chương trình tư vấn phù hợp; giúp học sinh hiểu được đặc điểm của các nhóm ngành nghề, yêu cầu của thị trường lao động và những năng lực, phẩm chất cần thiết đối với từng nghề nghiệp.

Tăng cường kết nối với các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và các đơn vị tuyển dụng để tổ chức các hoạt động tư vấn, giao lưu, giới thiệu ngành nghề, trải nghiệm nghề nghiệp cho học sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Chú trọng tư vấn cho học sinh về lựa chọn môn học, tổ hợp xét tuyển, phương thức tuyển sinh, lộ trình học tập sau THPT, đồng thời giúp học sinh nhận thức đúng về năng lực bản thân, tránh lựa chọn nghề nghiệp theo phong trào hoặc chỉ dựa vào xu hướng của bạn bè.

5.4.10) Công tác từ thiện-nhân đạo, XHH

- Vận động các nguồn tài trợ để xây dựng nguồn quỹ khuyến học, hỗ trợ kịp thời đến học sinh khó khăn của trường.

- Đẩy mạnh công tác vận động các doanh nghiệp, đơn vị hỗ trợ xây dựng môi trường học đường xanh, sạch đẹp.

- Lập kế hoạch tiếp nhận và quản lý tốt các nguồn lực tài trợ: Công tác thu chi quỹ khuyến học, quản lý và sử dụng các hiện vật như sách vở, ghế đá, cây xanh.

- Vận động phụ huynh học sinh cùng xây dựng và phát triển môi trường học đường ngày càng lành mạnh, an toàn.

- Hội Chữ thập đỏ, Ban khuyến học của trường: thực hiện theo kế hoạch, tập trung vào một số chương trình cụ thể: “*Quà tết cho học sinh nghèo*”, “*Thắp sáng ước mơ-học bổng đầu năm*”, “*Giúp đỡ trẻ em tàn tật, nhiễm chất độc màu da cam*”, “*Hiển máu nhân đạo*”, “*Tủ sách tặng học sinh nghèo*” và “*Chung tay giúp bạn*”, trao học bổng cho học sinh đầu năm, sơ kết học kì I và cuối năm học, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có tinh thần vươn lên trong học tập.

5.4.11) Hoạt động Đoàn TN, Hội LHTN

- Tiếp tục triển khai thực hiện chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ*” giai đoạn 2015-2030. Nắm chắc tình hình tư tưởng, định hướng dư luận trong đoàn viên thanh niên trong trường học.

- Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa,

nâng cao bản lĩnh chính trị, khơi dậy khát vọng cống hiến trong thanh niên trong nhà trường.

- Tổ chức thành công Đại hội Đoàn cấp trường, thực hiện các công trình, phần việc thanh niên thiết thực, hiệu quả chào mừng Đại hội Đoàn trường.

- Tiếp tục triển khai sâu rộng và hiệu quả phong trào *“Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế- xã hội và bảo vệ Tổ quốc”*, *“Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”*, *“Học sinh 3 tốt - Học sinh 3 rèn luyện”*, *“Lớp học an toàn về an ninh trật tự”* cho đoàn viên thanh niên.

- Tập trung xây dựng Đoàn vững mạnh, phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn với ĐVTN, Hội LHTN Việt Nam trong trường học. Chú trọng công tác quản lý đoàn viên, đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đoàn, Hội; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội các cấp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thu hút, tập hợp, đoàn kết, giáo dục đoàn viên, học sinh.

- Tổ chức các cuộc thi, hoạt động sáng tạo có ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quá trình xây dựng sản phẩm, qua đó giúp học sinh khai thác AI hiệu quả, phát triển năng lực số, tư duy sáng tạo và phản biện, đồng thời hình thành ý thức sử dụng công nghệ an toàn, có trách nhiệm.

5.4.12) Hoạt động Chữ thập đỏ, khuyến học - khuyến tài

- Tổ chức hoạt động CTĐ: đẩy mạnh các phong trào do Hội cấp trên phát động; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm với tập thể và cộng đồng cho hội viên, học sinh; phối hợp với gia đình, nhà trường, xã hội trong việc chăm lo, bảo vệ, giáo dục học sinh.

- + Giải pháp thực hiện: đa dạng hóa hình thức sinh hoạt Hội: sinh hoạt theo chủ điểm, theo dự án, theo nhóm sở thích; đổi mới phương pháp tổ chức phong trào, gắn với thực tiễn đời sống và nhu cầu của học sinh; tăng cường rèn luyện kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, tự quản, thuyết trình...) cho Hội viên qua các hoạt động trải nghiệm; phát huy vai trò phụ trách Hội, giáo viên chủ nhiệm và các lực lượng xã hội trong việc hướng dẫn, hỗ trợ học sinh.

- Tổ chức hoạt động khuyến học-khuyến tài: phát động phong trào thi đua học tốt, rèn luyện chăm ngoan trong học sinh; tổ chức tuyên dương, khen thưởng kịp thời học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, cũng như vượt khó học giỏi; vận động xây dựng quỹ khuyến học để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tiếp sức đến trường.

- + Giải pháp thực hiện: phối hợp với Hội Cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể, mạnh thường quân để gây quỹ khuyến học; tổ chức các *“Ngày hội khuyến học”*, *“Tiếp sức mùa thi”*, *“Gương sáng vượt khó”* nhằm lan tỏa tinh thần hiếu học; thường xuyên khảo sát, nắm bắt hoàn cảnh học sinh để có hình thức hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng; đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong học tập và rèn luyện.

6. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

6.1. Khung thời gian hoạt động theo từng tháng:

- **Tháng 8/2026:** Ổn định tổ chức biên chế. Phân công chuyên môn và lập TKB Học kỳ I. Thống nhất nền nếp giảng dạy và các hoạt động giáo dục. Tham dự tập huấn CMNV và chính trị đầu năm học. Tổ chức KT khảo sát năng lực HS đầu năm học.

- **Tháng 9/2026:** Ổn định nền nếp dạy-học và các hoạt động giáo dục. Khai giảng năm học. Tiếp tục tham dự và triển khai các nội dung tập huấn CMNV. Xây dựng Kế hoạch chuyên môn năm học. Tổ chức thao giảng tay nghề tổ CM. Hoàn thành các loại hồ sơ chuyên môn đầu năm học. Tham dự các Đại hội, Hội nghị đầu năm học.

- **Tháng 10/2026:** Triển khai thực hiện Kế hoạch năm học theo Nghị quyết của Hội nghị Viên chức đầu năm học. Xây dựng quỹ đề kiểm tra các bộ môn. Tổ chức bồi dưỡng HS tham dự kỳ thi HSG 12 cấp tỉnh. Hướng dẫn HS thực hiện dự án NCKH. Kiểm tra hồ sơ chuẩn bị dự thi tốt nghiệp THPT của HS khối 12 (Bước 1).

- **Tháng 11/2026:** Tổ chức KT chung các môn giữa kỳ I. Tham gia các hoạt động chào mừng kỷ niệm 44 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Chọn dự án tham dự cuộc thi KHKT cấp tỉnh dành cho HS trung học.

- **Tháng 12/2026:** Hoàn thành nội dung chương trình và tổ chức kiểm tra các môn cuối kỳ I. Xây dựng KH chuyên môn và TKB học kỳ II.

- **Tháng 01/2027:** Sơ kết HKI. Thực hiện TKB và nội dung chương trình HKII. Tổ chức khảo sát nguyện vọng đăng ký môn thi TN 2027 của HS khối 12. Tham dự kỳ thi HSG lớp 12 cấp tỉnh.

- **Tháng 02/2027:** Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân. Phối hợp tổ chức tư vấn nghề cho học sinh khối 12. Kiểm tra hồ sơ thi tốt nghiệp THPT của HS khối 12 (Bước 2)

- **Tháng 3/2027:** Tham gia các hoạt động kỷ niệm Ngày QTPN và thành lập Đoàn TNCS. Hoàn thành thao giảng tay nghề CM toàn trường. Tổ chức KT chung các môn giữa kỳ II.

- **Tháng 4/2027:** Kiểm tra hồ sơ chuyên môn. Xây dựng KH tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT 2027. Kiểm tra hồ sơ thi tốt nghiệp THPT của HS khối 12 (Bước 3)

- **Tháng 5/2027:** Hoàn thành nội dung chương trình và tổ chức kiểm tra cuối kỳ II. Hoàn thành đánh giá-xếp loại HS cuối năm học. Hoàn thành hồ sơ thi TN khối 12 và chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT. Tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT cho khối 12. Hoàn thành các loại hồ sơ CM cuối năm học. Tổng kết năm học. Phối hợp tổ chức kỳ thi thử TN 2027.

- **Tháng 6+7/2027:** Tổ chức kiểm tra lên lớp cuối năm học. Phối hợp tổ chức thi tốt nghiệp THPT 2027. Hoàn thành công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2027-2028. Tham gia coi thi, chấm thi theo các QĐ triệu tập của Sở GDĐT.

- **Tháng 8/2027:** Tham gia tập huấn chuyên môn theo QĐ triệu tập của Sở GDĐT. Chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2027-2028.

6.2. Các kỳ thi, kiểm tra trong năm học:

6.2.1) Thời gian kiểm tra chung:

- Kiểm tra giữa kỳ: Học kỳ I: **Tuần 9**; Học kỳ II: **Tuần 26**.

- Kiểm tra cuối kỳ: Học kỳ I: **Tuần 17**; Học kỳ II: **Tuần 34**.

6.2.2) Nội dung kiểm tra chung:

a. *Hình thức tổ chức kiểm tra:* Theo lớp, lịch kiểm tra chung từng khối.

(*Riêng môn GDTC: GVBM bố trí kiểm tra trước 1 tuần, theo hình thức thực hành tại sân tập*)

b. *Thời lượng kiểm tra các môn:*

- Môn Ngữ văn, Toán: **90** phút (Ngữ văn: tự luận, Toán: TNKQ + tự luận)

- Các môn còn lại: **50** phút (TNKQ + tự luận)

c. *Đề kiểm tra:*

- Kiểm tra giữa kỳ: Tổ CM phân công GVBM làm đề KT (có ma trận đặc tả đề) và đáp án, chịu trách nhiệm in sao và bảo mật đề KT theo quy chế; bàn giao đề KT cho tổ trực trước buổi KT các môn theo lịch KT chung của trường.

- Kiểm tra cuối kỳ: Tổ CM phân công GVBM làm đề KT (có ma trận đặc tả đề) và

đáp án, nộp bản chính đề KT cho Ban chuyên môn trước 2 tuần để in sao (không nộp đáp án). TTCM chịu trách nhiệm chính việc phản biện về nội dung, hình thức và cấu trúc của đề KT. Trường thành lập HĐ in sao đề KT, chịu trách nhiệm in sao và bảo quản đề KT theo quy chế.

** Kiểm tra định kỳ về kỹ năng nghe môn Tiếng Anh: thực hiện tại lớp, trước 1 tuần theo lịch kiểm tra chung định kỳ các môn học.*

6.2.3) Thi Học sinh Giỏi cấp tỉnh:

- Thi HSG 12 cấp tỉnh: *lịch thi của Sở GDĐT* (Đội tuyển HSG các môn của trường)
- Thi KHKT cấp tỉnh: *lịch thi của Sở GDĐT* (dự án được xét chọn)
- Thi Tin học trẻ: *lịch thi của Tỉnh Đoàn TN* (Hội LHTN phụ trách)

6.2.4) Kiểm tra lên lớp cuối năm học:

- Ngày kiểm tra: 04+05/6/2027 (theo QĐ phân công)
- Hình thức và thời lượng kiểm tra các môn:

Ngữ văn: Tự luận 60'; Toán: TNKQ 60'; Các môn còn lại: TNKQ 40'

- Đề kiểm tra: các tổ chuyên môn phân công GVBM thực hiện, nộp cho Ban CM trước 2 tuần.

6.2.5) Thi tốt nghiệp THPT 2027:

- Thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.
- Tham gia coi thi, chấm thi tốt nghiệp THPT: theo các QĐ của Sở GDĐT.

6.2.6) Xét Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2027-2028:

- Thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT (hoàn thành trong tháng 7/2027)
- Tham gia coi thi, chấm thi trường THPT Chuyên: theo các QĐ của Sở GDĐT.

7. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

7.1) Công tác chuyên môn

7.1.1) Đổi mới quản lý dạy-học:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc đăng ký, viết và áp dụng có hiệu quả các đề tài Sáng kiến trong giảng dạy, giáo dục học sinh và công tác quản lý chuyên môn.

- Thực hiện việc đưa hồ sơ tổ chuyên môn và Kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên lên hệ thống quản lý VnEdu.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về hồ sơ CM (tổ CM, GVBM) được tiến hành vào cuối năm học (tuần 30)

- Ngoài kiểm tra chung của nhà trường, các tổ CM chủ động kiểm tra đột xuất theo kế hoạch của tổ CM để đảm bảo tốt nền nếp thực hiện QCCM tại tổ CM.

- Ban giám hiệu sẽ quan tâm thực hiện thường xuyên việc kiểm tra định kỳ về hồ sơ CM cá nhân của giáo viên bộ môn trong năm học.

- Phân cấp kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân: TTCM kiểm tra hồ sơ CM của tất cả GVBM trong tổ CM (kể cả các GV kiêm nhiệm công tác QLNN có tham gia giảng dạy bộ môn) theo định kỳ và đột xuất. BGH kiểm tra hồ sơ CM cá nhân và hồ sơ tổ CM của các Tổ trưởng CM theo định kỳ và đột xuất.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị, trong đó chú ý tăng cường kiểm tra quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; tiếp tục củng cố kỷ cương, nền nếp trong việc dạy-học và kiểm tra-đánh giá học sinh; bảo đảm tính khách quan, chính xác, công bằng; tăng cường kiểm tra quản lý chặt chẽ việc dạy thêm-học thêm theo quy định.

7.1.2) Đổi mới kiểm tra-đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Đảm bảo đủ số lần kiểm tra theo quy định tại Thông tư số 22/2021 của Bộ GDĐT. Tổ CM thống nhất thời điểm, hình thức và nội dung kiểm tra thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá bằng nhận xét đối với môn GDTC theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở. Đối với môn GDKT-PL đánh giá theo hướng kết hợp cho điểm của GVBM với sự theo dõi thái độ, hành vi của HS trong rèn luyện đạo đức, tham gia các hoạt động chung. Hoạt động GDĐP và TN-HN: thực hiện việc đánh giá bằng nhận xét theo hướng dẫn chỉ đạo của Bộ, Sở GDĐT.

- Đối với các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GDKT-PL tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi HS phải vận dụng tổng hợp kiến thức và kỹ năng, từng bước hạn chế kiểm tra kiến thức ở cấp độ tư duy nhận biết, chú ý nâng cao kiểm tra kiến thức ở cấp độ tư duy thông hiểu và vận dụng.

- Biên soạn đề kiểm tra định kỳ trên cơ sở ma trận đặc tả đề đã xây dựng thống nhất ở tổ CM đầu năm học, theo cấu trúc định dạng mới được quy định tại Quyết định số 764 (ngày 08/3/2024) của Bộ GDĐT. Tất cả các đề kiểm tra đều phải có ma trận đặc tả, đáp án và đều phải được tổ chức phản biện trước khi cho kiểm tra. TTCM là người chịu trách nhiệm phản biện chính.

- Thực hiện việc tổ chức KT chung giữa kỳ và cuối kỳ cho tất cả các môn học trong toàn trường. Việc KT chung được bố trí theo lịch cố định trong từng học kỳ cho từng khối lớp. Riêng môn GDTC: kiểm tra theo hình thức thực hành ở sân trường.

- Đánh giá xếp loại HS: được thực hiện theo Thông tư số 22/2021 của Bộ GDĐT, theo chương trình phân mềm Vnedu đã sử dụng có hiệu quả từ các năm học trước;

- Quy định thời điểm vào điểm KT: thực hiện nghiêm túc theo đúng quy trình đã ban hành của nhà trường.

7.1.3) Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

- Sinh hoạt tổ/nhóm CM: thực hiện nghiêm túc sinh hoạt định kỳ theo quy định (vào các tuần lẻ, theo lịch công tác của trường), tiếp tục tập trung đổi mới việc sinh hoạt tổ/nhóm CM theo công văn số 4615/BGDĐT-GDPT ngày 04/9/2026 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt tổ CM và sinh hoạt cụm chuyên môn, từ năm học 2026-2027.

- + Tổ CM chủ động lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn phù hợp theo nội dung gợi ý tại phụ lục đính kèm công văn số 4615 của Bộ GDĐT đảm bảo phù hợp với mục đích và yêu cầu đề ra, hạn chế đến mức thấp nhất việc sinh hoạt chuyên môn theo lối sự vụ.

Đối với các tổ ghép môn (Lý-CNCN, Sinh-CNNN, Sử-Địa-GDKTPL, GDTC-QPAN), ngoài sinh hoạt tổ CM theo quy định, cần có thêm sinh hoạt các nhóm CM để đi sâu vào các vấn đề chuyên môn cụ thể của từng bộ môn.

Nội dung các buổi sinh hoạt CM tổ, nhóm phải được ghi biên bản đầy đủ, kịp thời;

- + Nội dung sinh hoạt CM theo hướng nghiên cứu bài học (NCBH): mỗi môn học xây dựng 2 bài học nghiên cứu trong năm học, tập trung vào những vấn đề mới, khó; nội dung cần phối hợp liên môn, tích hợp hoặc các vấn đề phát sinh trong thực tiễn dạy học, giáo dục; đảm bảo phù hợp với mục đích giáo dục, đặc điểm học sinh và yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Kết quả sinh hoạt NCBH được lưu trữ, chia sẻ và khai thác trong hoạt động CM của nhà trường; không xếp loại giờ dạy, khuyến khích giáo viên trao đổi trên tinh thần hỗ trợ, học tập lẫn nhau và cùng phát triển nghề nghiệp.

- + Sinh hoạt cụm chuyên môn: phối hợp với đơn vị được Sở GDĐT giao làm đầu mối chuẩn bị cơ sở vật chất, nội dung và điều kiện tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn (ít nhất 1 lần trong năm học). Việc tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến. Thời lượng sinh hoạt cụm chuyên môn là một phần của thời lượng BDTX đối với giáo viên theo quy định hiện hành.

+ Tiếp tục đẩy mạnh việc đăng ký, viết và áp dụng có hiệu quả các đề tài Sáng kiến trong giảng dạy, giáo dục học sinh và công tác quản lý chuyên môn.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với Cán bộ quản lý và giáo viên về thực hiện nội dung chương trình GDPT 2018 của Bộ GDĐT. Quan tâm đẩy mạnh hơn nữa yêu cầu ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giảng dạy và trong công tác quản lý, tăng cường các hình thức bồi dưỡng và hỗ trợ hoạt động dạy-học qua Internet, ứng dụng AI.

- Tích cực tham gia có hiệu quả các cuộc thi, hội thi chuyên môn do Sở GDĐT phối hợp tổ chức: kỳ thi HSG 12 cấp tỉnh, cuộc thi KHKT cấp tỉnh dành cho học sinh trung học, Hội thi GVCN giỏi cấp tỉnh, thi Tin học trẻ cấp tỉnh, thi thiết kế bài giảng điện tử, ...

7.2. Công tác quản lý, chỉ đạo

7.2.1. Công tác tổ chức nhà trường:

- Rà soát thống kê, cập nhật thông tin bổ sung về chất lượng đội ngũ trên Hệ thống thông tin quản lý của nhà trường, chú ý cập nhật trình độ chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, tin học đầy đủ, kịp thời.

- Phân công về công tác tổ chức của nhà trường:

* **Ban giám hiệu** (có văn bản kèm theo)

* **Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, thư ký Hội đồng:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổ chuyên môn
1	Phan Thị Thảo Hiền	Tổ trưởng	Ngữ văn
2	Trương Thị Ngọc Thơ	Tổ phó	
3	Đinh Ngọc Quang	Tổ trưởng	Toán
4	Nguyễn Minh Tâm	Tổ phó	
5	Lưu Thị Hòa Bình	Tổ trưởng	Tiếng Anh
6	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Tổ phó	
7	Trần Quốc Thanh	Tổ trưởng	Vật lý - CNCN
8	Nguyễn Thị Ái Vân	Tổ phó	
9	Đoàn Thanh Hồng Vân	Tổ trưởng	Hóa học
10	Nguyễn Thị Hạnh	Tổ phó	
11	Hồ Thị Thiện Toàn	Tổ trưởng	Sinh - CNNN
12	Huỳnh Ngọc Thành Kim	Tổ phó	
13	Trương Thị Thái Thanh	Tổ trưởng	Sử - Địa - GDKT&PL
14	Trần Thị Ngọc Hòa	Tổ phó	
15	Hồ Thị Minh Trâm	Tổ trưởng	Tin học
16	Nguyễn Thành Sơn	Tổ phó	
17	Lương Thanh Anh Tuấn	Tổ trưởng	GDTC - QPAN
18	Nguyễn Duy Tài	Tổ phó	
19	Dương Thị Mỹ Duyên	Tổ trưởng	Văn phòng Ngữ văn
20	Đoàn Thị Hải Yến	Thư ký HĐ	

* **Phụ trách các Ban công tác:**

- *Ban chính trị, tư tưởng:* Hiệu trưởng - Trưởng ban; các thành viên: Phó HT, Bí thư Đoàn trường, Tổ trưởng Văn phòng.

- *Ban Chuyên môn:* thầy Đồng Thiện Khiêm - Trưởng ban; các thành viên: các Tổ trưởng tổ chuyên môn.

- *Ban Ngoại khóa và CSVC:* cô Trần Thị Bảo Chi - Trưởng ban; các thành viên: cô

Tiết Châu Phương Nhi, thầy Nguyễn Hải Lân, thầy Lê Thiện Phước, cô Trương Thị Ngọc Hiếu, thầy Trần Ngọc Mão, cô Dương Thị Mỹ Duyên.

- *Ban Tuyên truyền, phổ biến pháp luật*: Cô Trần Thị Bảo Chi - Trưởng ban, các thành viên: cô Tiết Châu Phương Nhi, cô Đoàn Thị Hải Yến, cô Trần Thị Bích Hải.

- *Ban Dân quân tự vệ, PCCC cơ quan*: thầy Lương Thanh Anh Tuấn - Trưởng ban; các thành viên: giáo viên nam và nhân viên bảo vệ.

- *Ban Tư vấn tâm lý học đường*: cô Trương Thị Ngọc Hiếu - Trưởng ban.

- *Ban Khuyến học, khuyến tài*: Hiệu trưởng - Trưởng ban; các thành viên: thầy Lê Thiện Phước, cô Nguyễn Thị Tuyết Mai.

- *Ban Quản lý nền nếp học sinh*: cô Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng ban; các thành viên: GVCN và GVBM được phân công kiêm nhiệm.

- *Ban Công nghệ thông tin*: Hiệu trưởng - Trưởng ban, các thành viên: cô Hồ Thị Minh Trâm, thầy Nguyễn Thành Sơn, cô Tiết Châu Phương Nhi, cô Trương Thị Hiền Trang, cô Phan Thị Hiền Tường, thầy Nguyễn Huỳnh Hoàng Mẫn.

- *Ban xử lý bài kiểm tra TNKQ*: Hiệu trưởng - Trưởng ban, các thành viên: thầy Đồng Thiện Khiêm, thầy Đinh Ngọc Quang, cô Trương Thị Hiền Trang, cô Dương Thị Mỹ Duyên, cô Nguyễn Thị Ngọc Bích, cô Huỳnh Ngọc Thành Kim.

- *Phụ trách Văn nghệ*: cô Mai Thị Hằng.

- *Phụ trách Thể dục - Thể thao*: thầy Lương Thanh Anh Tuấn.

- *Phụ trách Lao động*: thầy Trần Ngọc Mão - Trưởng ban; các thành viên: GVCN lớp.

7.2.2. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 16/2008/BGDĐT, ngày 16/4/2008 của Bộ GDĐT về *Quy định đạo đức nhà giáo* và cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

- Mỗi CBGV của trường phấn đấu là một cán bộ tư vấn tâm lý học đường giúp học sinh nâng cao chất lượng tự giáo dục.

- Tạo điều kiện cho tất cả CBQL và GV được tham dự đầy đủ các đợt tập huấn bồi dưỡng CMNV và chính trị theo yêu cầu triệu tập của cấp trên; nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng, có kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án rà soát, bồi dưỡng, đánh giá đúng thực chất năng lực GV theo yêu cầu của Sở GDĐT.

- Xây dựng KH tổ chức tốt việc triển khai lại các nội dung đã được tiếp thu trong các đợt tập huấn của Sở GDĐT (theo hình thức chung cho GV toàn trường và riêng cho từng tổ CM).

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của tổ CM; nâng cao vai trò của GVCN lớp trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho HS; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp; tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; bồi dưỡng năng lực cho TTCM nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý của nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác BDTX đối với CBQL và GV về chuyên môn, nghiệp vụ; khuyến khích việc tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp của Bộ GDĐT.

- Quan tâm đẩy mạnh yêu cầu chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trong công tác quản lý; tăng cường các hình thức bồi dưỡng và hỗ trợ hoạt động dạy học cho GVBM qua Internet và ứng dụng AI.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai trong hoạt động của nhà trường: theo đúng các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên.

- Về thực hiện Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường, Quy chế thực hành dân chủ cơ sở: (theo các văn bản đính kèm)

7.2.3. Công tác thi đua khen thưởng:

- Đầu năm học: chú trọng việc xây dựng quy chế thi đua khen thưởng đảm bảo phù hợp tình hình thực tế của nhà trường trong đó hết sức chú ý thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong việc phản biện và giám sát thực hiện quy chế này.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên đăng ký viết đề tài Sáng kiến, đề tài khoa học sư phạm ứng dụng sát hợp với đặc thù của bộ môn và công tác quản lý, giáo dục.

- Phân công cho tổ trưởng chuyên môn, trưởng các bộ phận theo dõi ghi nhận và báo cáo kết quả về thường trực Hội đồng thi đua vào cuối mỗi đợt thi đua.

- Cuối HKI và cuối năm học: tổ chức đánh giá sơ, tổng kết thi đua theo quy định.

- Ngoài việc thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua - khen thưởng, Ban thi đua khen thưởng của nhà trường còn xem xét khen thưởng cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp và đạt được những thành tích nổi bật trong các hoạt động giáo dục chung của nhà trường.

- Đối với học sinh: Bên cạnh việc đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ, nhà trường tiếp tục động viên khen thưởng cho những học sinh vượt khó học tập, những học sinh đạt điểm ĐTB_{mcn} cao nhất của từng môn, HS đạt giải qua các kỳ thi HSG cấp tỉnh, thi KHKT cấp tỉnh, thi Tin học trẻ, ...

- Đặc biệt chú trọng công tác xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường, tạo thói quen tự học, tự nghiên cứu cho CBGV và học sinh toàn trường. Mỗi đợt thi đua có tổng kết phát thưởng cho cá nhân, tập thể lớp có số lượt mượn sách nhiều nhất.

7.2.4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường cho học sinh:

- Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Ban quản lý dự án xây dựng mới cơ sở vật chất của nhà trường theo kế hoạch.

- Nhà trường chủ động phối hợp với Ban giám hiệu các trường Phan Bội Châu, chuyên Trần Hưng Đạo và Công an phường Phú Thủy xây dựng quy chế phối hợp và kế hoạch đảm bảo an toàn cho học sinh của trường trong học tập-sinh hoạt, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, an ninh trật tự của học sinh sau giờ tan trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học thông qua việc xây dựng kế hoạch hoạt động của đội TNXK, kế hoạch an toàn trường học, đăng kí trường chuẩn về an ninh trật tự; tiếp tục xây dựng và phát triển tổ tự quản, tự phòng về PCCC.

- Ra quân kiểm tra an toàn giao thông, an ninh trật tự trong đầu năm học; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục ý thức của học sinh về việc đảm bảo an toàn trường, phòng chống bạo lực học đường.

- Đoàn thanh niên xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền phòng chống ma túy trong học đường.

- Chú trọng công tác phòng dịch, vệ sinh môi trường trong học đường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trong các đợt cao điểm. Hướng dẫn GVCN giải thích cho CMHS hiểu rõ việc thực hiện khám chữa bệnh theo quy định bảo hiểm y tế, làm tốt công tác hướng dẫn thanh toán bảo hiểm đối với các trường hợp HS bị bệnh, tai nạn.

- Làm việc với các cơ sở y tế để hợp đồng nhân viên y tế theo hướng dẫn của Sở GDĐT, xây dựng tủ thuốc học đường, đảm bảo đủ cơ sở thuốc phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại nơi học.

- Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn trường - lớp sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng, văn minh tại nơi học:

- + Có biện pháp xử lý kịp thời với những hành vi xấu về giữ gìn vệ sinh môi trường, tài sản nhà trường.

- + Bộ phận lao động cần phân công cụ thể, có yêu cầu rõ ràng, có thời gian để GVCN tham gia, để học sinh chuẩn bị, có nghiệm thu kết quả, chấm điểm và đánh giá thi đua.

7.2.5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập; giao lưu hợp tác:

Thực hiện Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học: nhà trường đã được Sở GDĐT (Bình Thuận cũ) công nhận đạt kiểm định chất lượng cấp độ 1.

Nhằm phát triển xây dựng trường chuẩn và kiểm định chất lượng cấp độ 2, trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện:

- Tạo điều kiện cho các viên chức phụ trách phòng học bộ môn, phòng thiết bị dạy học được đào tạo hoặc bồi dưỡng về nghiệp vụ.

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình học sinh và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và điều kiện nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Làm tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo ngành về các vấn đề liên quan đến cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị giáo dục cần thiết, từng bước hoàn thành các yêu cầu của trường chuẩn quốc gia.

7.2.6. Công tác khác:

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, vận động các mạnh thường quân, tổ chức xã hội, chăm lo một phần các điều kiện học tập cho học sinh, tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục cho nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Kiểm tra việc thực hiện các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia gắn với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội địa phương. Triển khai có hiệu quả các đề án, chương trình và dự án về giáo dục và đào tạo.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học, khai thác triệt để cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Thực hiện tốt công tác thư viện trường học. Xây dựng văn hóa đọc trong học sinh.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu các cơ quan, ban ngành có liên quan để đẩy nhanh việc tiến hành xây dựng CSVC mới cho nhà trường, theo Đề án đã được phê duyệt.

7.3. Kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch

- Mỗi tháng các tổ chuyên môn kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đã đề ra

của tổ chuyên môn, báo cáo cho Hiệu trưởng nhà trường.

- Lãnh đạo nhà trường: kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch các tổ chuyên môn, các bộ phận; đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện theo định kỳ tuần, tháng, học kỳ và cuối năm học.

- Bám sát các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Bộ GDĐT và Sở GDĐT để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Trong quá trình thực hiện: nếu có những vấn đề phát sinh, các tổ chuyên môn và giáo viên có thể trao đổi góp ý trực tiếp cho Lãnh đạo trường để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục và lịch hoạt động dạy-học/giáo dục (tháng, tuần) để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

7. 4. Chế độ thông tin báo cáo

- Giáo viên, các tổ chuyên môn, các bộ phận: nghiêm túc thực hiện yêu cầu báo cáo theo định kỳ của trường; đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác theo quy định.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các loại báo cáo (định kỳ, đột xuất) cho cấp trên (Bộ GDĐT, Sở GDĐT, UBND tỉnh) theo đúng yêu cầu về nội dung và thời gian.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để thực hiện thông tin báo cáo; lưu trữ đầy đủ và khoa học, chính xác các thông tin báo cáo theo đúng yêu cầu.

- CBGVNV toàn trường nghiêm túc thực hiện các quy định về việc phát ngôn, cung cấp thông tin theo đúng quy chế nội bộ của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Lâm Đồng (báo cáo);
- Đảng ủy, BGH (chỉ đạo);
- Tổ CMNV, bộ phận, đoàn thể, GVNV (thực hiện);
- Lưu: VP (D7).

